

QUY ĐỊNH

**về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm
đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị**

- Căn cứ Điều lệ Đảng;

- Căn cứ Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 04/10/2023 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; Hướng dẫn số 25-HD/BTCTW, ngày 10/11/2023 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn một số nội dung về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy khóa XIV, nhiệm kỳ 2020-2025;

- Căn cứ Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về mục đích, yêu cầu, nguyên tắc, nội dung việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm.

2. Đối tượng áp dụng là cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý, tổ chức, cơ quan, đơn vị (gọi tắt là tập thể) và cá nhân trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu

1. Nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, tự soi, tự sửa, thấy được ưu điểm để phát huy, hạn chế, khuyết điểm để khắc phục; chủ động phát hiện, ngăn chặn biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

2. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, tổ chức, cơ quan, đơn vị nhất là người đứng đầu và từng cán bộ, đảng viên; đảm bảo trung thực, công tâm, khách quan, công khai, đạt được kết quả thực chất.

Điều 3. Quan điểm, nguyên tắc

1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; giữ vững sự đoàn kết, thống nhất, đúng thẩm quyền, trách nhiệm.

2. Chú trọng phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, trách nhiệm, phương pháp trong thực hiện nhiệm vụ, nhất là hiệu quả công việc. Gắn trách nhiệm cá nhân với tập thể; gắn kết quả của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý với kết quả của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị. Tăng cường kiểm tra, giám sát, bảo đảm thực hiện thống nhất, đồng bộ trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở.

3. Kết hợp chặt chẽ kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động với đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

Điều 4. Căn cứ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại

1. Điều lệ Đảng, nghị quyết, quy định của Đảng có liên quan.

2. Việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm và kết quả thực hiện nhiệm vụ của tập thể, cá nhân.

Chương II

KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ VÀ CÁ NHÂN

Điều 5. Đối tượng kiểm điểm

1. Tập thể

1.1. Các cấp ủy, tổ chức đảng:

- Cấp tỉnh: Ban Thường vụ Tỉnh ủy; đảng đoàn, ban cán sự đảng.
- Cấp huyện và tương đương: Ban thường vụ cấp ủy.
- Ở cơ sở: Ban thường vụ đảng ủy cơ sở, nơi không có ban thường vụ thì kiểm điểm đảng ủy cơ sở; đảng ủy bộ phận; chi ủy cơ sở, chi ủy chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở (nơi không có chi ủy thì kiểm điểm chi bộ); chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận.

1.2. Tập thể lãnh đạo, quản lý:

- Cấp tỉnh: Tập thể lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, thường trực HĐND, tập thể lãnh đạo UBND; Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; tập

thể lãnh đạo, quản lý các sở, ban, ngành và tương đương, đơn vị sự nghiệp trực thuộc tỉnh, doanh nghiệp nhà nước; ban thường vụ các tổ chức hội có giao biên chế; tập thể lãnh đạo, quản lý các phòng, ban, đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh.

- Cấp huyện và tương đương: Thường trực HĐND, tập thể lãnh đạo UBND; Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội; ủy ban kiểm tra cấp ủy; tập thể lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị trực thuộc cấp huyện, đảng ủy khối.

- Ở cấp xã: Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND, ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã (nơi không có ban thường vụ thì kiểm điểm ban chấp hành).

- Tập thể lãnh đạo, quản lý của các cơ quan, đơn vị khác trực thuộc các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của sở, ngành, huyện, thành phố.

2. Cá nhân

2.1. Đảng viên trong toàn Đảng bộ tỉnh (trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng; đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng; đảng viên mới kết nạp chưa đủ 6 tháng).

2.2. Cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

Điều 6. Nội dung kiểm điểm

Nội dung kiểm điểm tập trung làm rõ những kết quả đạt được, khuyết điểm, hạn chế, yếu kém và nguyên nhân, giải pháp và thời gian khắc phục.

1. Cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý

1.1. Việc chấp hành nguyên tắc tổ chức và hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện quy chế làm việc.

1.2. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra trong nghị quyết đại hội, kế hoạch, chương trình công tác năm được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt.

1.3. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; năng lực, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý; trách nhiệm nêu gương; trách nhiệm giải trình; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân.

1.4. Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị.

1.5. Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm; việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (nếu có).

2. Cá nhân

2.1. Cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

a) Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; tác phong, lề lối làm việc. Liên hệ các biểu hiện về suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

b) Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

c) Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.

d) Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm; việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (nếu có).

2.2. Cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

Kiểm điểm nội dung tại điểm 2.1 và các nội dung sau:

a) Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành; thực hiện chức trách, nhiệm vụ; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý; khả năng quy tụ, xây dựng đoàn kết nội bộ.

b) Trách nhiệm trong công việc; tinh thần năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm trong thực hiện nhiệm vụ.

c) Trách nhiệm nêu gương của bản thân và gia đình; việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; sự tin nhiệm của cán bộ, đảng viên.

2.3. Ngoài những nội dung trên, cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu, cá nhân phải kiểm điểm làm rõ trách nhiệm khi có dấu hiệu vi phạm; để xảy ra những vấn đề bức xúc, phức tạp, dư luận quan tâm; có đơn, thư khiếu nại, tố cáo; biểu hiện mất đoàn kết nội bộ; vi phạm nguyên tắc, quy định của Đảng; biểu hiện "lợi ích nhóm", tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; có tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý bị kỷ luật, khởi tố; trì trệ, yếu kém, không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

Điều 7. Cách thức kiểm điểm

1. Chuẩn bị kiểm điểm

1.1. Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể theo Mẫu 1 và lấy ý

kiến tham gia, góp ý của các tổ chức, cơ quan, đơn vị cùng cấp, cá nhân có liên quan. Dự thảo báo cáo kiểm điểm gửi trước cho các thành viên tham gia hội nghị kiểm điểm ít nhất 03 ngày làm việc.

1.2. Mỗi cá nhân chuẩn bị một bản tự kiểm điểm theo nội dung quy định theo Mẫu 2A, 2B.

1.3. Cấp trên gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân có liên quan theo phân cấp quản lý khi cần thiết. Ban thường vụ cấp ủy các cấp gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân có liên quan theo thẩm quyền (nếu cần).

Ban tổ chức cấp ủy hoặc cơ quan tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ (hoặc bí thư cấp ủy, người đứng đầu tập thể đối với những nơi không có cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ) có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với ủy ban kiểm tra cùng cấp và các cơ quan có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền về những tập thể, cá nhân cần gợi ý kiểm điểm và nội dung gợi ý kiểm điểm.

2. Nơi kiểm điểm

2.1. Cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý ở cấp nào thì thực hiện kiểm điểm tự phê bình và phê bình ở cấp đó.

2.2. Đảng viên kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt.

2.3. Cán bộ lãnh đạo, quản lý cơ bản thực hiện kiểm điểm ở 2 nơi (ở chi bộ nơi sinh hoạt và tập thể lãnh đạo, quản lý nơi làm việc). Đối với những cán bộ giữ nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý, ngoài kiểm điểm ở 2 nơi trên còn phải kiểm điểm thêm ở nơi khác theo quy định, thực hiện như sau:

- Thực hiện việc kiểm điểm tại nơi đang giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý theo đối tượng được quy định tại Điều 5, Quy định này.

- Trường hợp kiêm nhiệm nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý tương đương thì kiểm điểm ở nơi có thời gian công tác nhiều hơn. Đối với cán bộ kiêm nhiệm nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý và đảm nhiệm vị trí người đứng đầu có trách nhiệm chỉ đạo và chủ trì việc kiểm điểm của tổ chức, cơ quan, đơn vị theo quy định.

- Trường hợp kiêm nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý ở các tổ chức, cơ quan, đơn vị khác không thực hiện nhiệm vụ chuyên trách thì không kiểm điểm ở tổ chức, cơ quan, đơn vị đó nhưng phải báo cáo kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ kiêm nhiệm được giao đối với cả nơi công tác kiêm nhiệm và nơi công tác chính. Tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi cán bộ kiêm nhiệm có trách nhiệm gửi nhận xét, đánh giá về nơi công tác chính để làm căn cứ đánh giá, xếp loại theo quy định.

a) Cấp tỉnh:

- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiểm điểm trước tập thể Ban Thường vụ Tỉnh ủy; trước tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị mà mình là thành viên.

- Các đồng chí ủy viên ban cán sự đảng, đảng đoàn kiểm điểm trước ban cán sự đảng, đảng đoàn mà mình là thành viên.

- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, lãnh đạo các sở, ban, ngành và tương đương, đơn vị sự nghiệp trực thuộc tỉnh, doanh nghiệp nhà nước kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị nơi làm việc.

- Các đồng chí lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh kiểm điểm trước Đoàn đại biểu Quốc hội. Các đồng chí lãnh đạo các ban HĐND tỉnh kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo Ban HĐND tỉnh.

- Các đồng chí trong Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh kiểm điểm trước Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; các đồng chí ủy viên ban thường vụ tổ chức chính trị - xã hội tỉnh kiểm điểm trước ban thường vụ của tổ chức mình.

- Các đồng chí Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy kiểm điểm trước tập thể Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

- Các đồng chí ủy viên ban thường vụ các tổ chức hội có giao biên chế kiểm điểm trước tập thể ban thường vụ của tổ chức mình.

- Các đồng chí lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo phòng, ban, đơn vị nơi làm việc.

b) Cấp huyện và tương đương:

- Các đồng chí ủy viên ban thường vụ cấp ủy kiểm điểm trước tập thể ban thường vụ; trước tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị mà mình là thành viên.

- Các đồng chí ủy viên ban chấp hành đảng bộ, các đồng chí lãnh đạo các cơ quan, đơn vị kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo, quản lý nơi làm việc. Các đồng chí lãnh đạo các ban của HĐND kiểm điểm trước tập thể ban của HĐND cấp huyện.

- Các đồng chí ủy viên ủy ban kiểm tra kiểm điểm trước tập thể ủy ban kiểm tra cấp ủy.

- Các đồng chí trong ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc kiểm điểm trước ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc.

- Các đồng chí ủy viên ban thường vụ tổ chức chính trị - xã hội kiểm điểm trước tập thể ban thường vụ tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp.

c) Ở cơ sở:

- Đối với nơi có ban thường vụ đảng ủy: Các đồng chí bí thư, phó bí thư, ủy viên ban thường vụ kiểm điểm trước tập thể ban thường vụ cấp ủy và trước tập thể lãnh đạo nơi mình là thành viên.

- Đối với nơi không có ban thường vụ đảng ủy: Các đồng chí bí thư, phó bí thư, ủy viên ban chấp hành kiểm điểm trước tập thể ban chấp hành và tập thể lãnh đạo nơi mình là thành viên.

- Đối với chi ủy: Các đồng chí bí thư, phó bí thư, chi ủy viên kiểm điểm trước chi ủy và tập thể lãnh đạo nơi mình là thành viên.

- Các đồng chí bí thư, phó bí thư, chi ủy viên chi bộ trực đảng ủy bộ phận kiểm điểm trước chi bộ và tập thể lãnh đạo nơi mình là thành viên.

- Các đồng chí chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, trưởng các ban của HĐND kiểm điểm trước tập thể thường trực HĐND; các đồng chí chủ tịch, phó chủ tịch UBND kiểm điểm trước tập thể UBND; các đồng chí chủ tịch ủy ban Mặt trận Tổ quốc kiểm điểm trước tập thể ban thường trực ủy ban Mặt trận Tổ quốc; các đồng chí trưởng các tổ chức chính trị - xã hội kiểm điểm trước tập thể ban thường vụ tổ chức chính trị - xã hội (nơi không có ban thường vụ thì kiểm điểm trước ban chấp hành).

d) Các đồng chí lãnh đạo, quản lý của các cơ quan, đơn vị còn lại thuộc thẩm quyền quản lý của sở, ngành, huyện, thành phố kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị nơi làm việc.

2.4. Cán bộ lãnh đạo, quản lý chưa là đảng viên thì kiểm điểm ở tập thể lãnh đạo, quản lý mà mình là thành viên.

3. Trình tự kiểm điểm

3.1. Đối với kiểm điểm tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý: Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân sau, người đứng đầu trước, cấp phó và các thành viên sau; tập thể lãnh đạo, quản lý của chính quyền, chuyên môn, đoàn thể cùng cấp trước, cấp ủy, tổ chức đảng sau.

3.2. Đối với đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Kiểm điểm ở chi bộ trước, ở tập thể lãnh đạo, quản lý cấp trên sau, thực hiện như sau:

- Kiểm điểm ở tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị nơi làm việc trước, ở chi bộ sau; sau khi hoàn thành kiểm điểm ở chi bộ thì kiểm điểm ở tập thể lãnh đạo, quản lý cấp trên mà mình là thành viên.

- Đối với cán bộ, công chức cấp xã sinh hoạt tại chi bộ trực thuộc đảng ủy cấp xã thì kiểm điểm ở tập thể lãnh đạo, quản lý của chính quyền, chuyên môn, đoàn thể cấp xã trước, ở chi bộ sau; sau khi hoàn thành kiểm điểm ở chi bộ thì kiểm điểm ở ban thường vụ đảng ủy (nếu là ủy viên ban thường vụ).

3.3. Người đứng đầu hoặc người được ủy quyền trình bày báo cáo kiểm điểm của tập thể; từng thành viên trong tập thể tham gia góp ý và làm rõ vai trò, trách nhiệm cá nhân đối với ưu, khuyết điểm của tập thể. Người đứng đầu tổng hợp, kết luận từng nội dung tiếp thu để hoàn thiện báo cáo.

3.4. Cá nhân trình bày bản tự kiểm điểm; từng thành viên trong tập thể góp ý, phê bình; người chủ trì kết luận những ưu, khuyết điểm của từng cá nhân; cá nhân tiếp thu, hoàn thiện bản tự kiểm điểm. Khi kiểm điểm người đứng đầu thì phân công đồng chí cấp phó chủ trì. Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở nơi nào thực hiện kiểm điểm sâu về chức trách, nhiệm vụ được giao ở nơi đó, ở chi bộ tập trung kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

4. Thời gian tổ chức kiểm điểm

- Thời gian tổ chức kiểm điểm tập thể, cá nhân Ban Thường vụ Tỉnh ủy tối thiểu 02 ngày; tập thể, cá nhân ban thường vụ các huyện ủy, thành ủy tối thiểu 1,5 ngày, những nơi được Ban Thường vụ Tỉnh ủy gợi ý kiểm điểm tối thiểu 02 ngày; tập thể, cá nhân ban thường vụ các đảng ủy trực thuộc tỉnh, đảng đoàn, ban cán sự đảng, tập thể, cá nhân lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh tối thiểu 01 ngày, những nơi được Ban Thường vụ Tỉnh ủy gợi ý kiểm điểm tối thiểu 1,5 ngày.

- Thời gian tổ chức kiểm điểm tập thể, cá nhân lãnh đạo, quản lý còn lại tối thiểu 01 ngày, những nơi được cấp có thẩm quyền gợi ý kiểm điểm tối thiểu 1,5 ngày.

Điều 8. Trách nhiệm, thẩm quyền trong kiểm điểm

1. Đối với cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu

1.1. Lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm điểm hằng năm tại địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị mình phụ trách.

1.2. Yêu cầu bổ sung các nội dung kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý khi cần thiết.

1.3. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm sau kiểm điểm.

2. Đối với cá nhân

2.1. Phát huy tinh thần tự phê bình và phê bình, nêu cao trách nhiệm, sự gương mẫu trong kiểm điểm.

2.2. Kiểm điểm trung thực, thẳng thắn, khách quan, thực chất các nội dung theo quy định.

3. Cấp ủy cấp trên trực tiếp có trách nhiệm chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, thẩm định kết quả kiểm điểm của cấp dưới theo phân cấp quản lý cán bộ; kịp thời gợi ý kiểm điểm đối với tổ chức, cá nhân có liên quan; yêu cầu cấp dưới kiểm điểm lại khi chưa đảm bảo nội dung yêu cầu theo quy định.

Chương III

ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG TẬP THỂ, CÁ NHÂN

Điều 9. Đối tượng đánh giá, xếp loại

1. Tập thể

1.1. Tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị:

a) Đảng bộ tỉnh; đảng bộ cấp huyện và tương đương; các tổ chức cơ sở đảng; đảng bộ bộ phận; chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận.

b) Các tổ chức, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị.

1.2. Tập thể lãnh đạo, quản lý:

Các đối tượng kiểm điểm được quy định tại khoản 1, Điều 5 Quy định này.

2. Cá nhân

2.1. Các đối tượng kiểm điểm được quy định tại khoản 2, Điều 5 Quy định này.

2.2. Các đối tượng khác do tổ chức, cơ quan có thẩm quyền quyết định.

Điều 10. Tiêu chí đánh giá

1. Đối với tập thể

1.1. Các tiêu chí về xây dựng tập thể, gồm:

a) Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; củng cố, xây dựng tổ chức đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

- Thường xuyên giáo dục, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; phổ biến, quán triệt, tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, kết luận của Trung ương, của cấp trên về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị.

- Thực hiện các nhiệm vụ công tác chính trị tư tưởng, công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện và kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân.

- Lãnh đạo đổi mới, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế; thực hiện các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ theo chức năng, nhiệm vụ; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; công tác kết nạp đảng viên mới.

b) Năng lực lãnh đạo của cấp ủy; công tác lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; các mối quan hệ công tác.

- Đề ra các chủ trương, biện pháp xây dựng đảng bộ, chi bộ, chính quyền, cơ quan, đơn vị, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội vững mạnh, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định.

- Nâng cao năng lực lãnh đạo của cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị; xây dựng phương pháp công tác, lề lối làm việc khoa học, dân chủ, sát thực tiễn.

- Thực hiện mối quan hệ công tác theo quy định.

c) Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và kỷ luật; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

- Lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền, quán triệt, ban hành văn bản cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, hướng dẫn về thanh tra, kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.

- Việc thi hành kỷ luật đối với tổ chức, cơ quan, đơn vị và cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức vi phạm.

- Thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, đấu tranh với biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa". Giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân; kịp thời phát hiện và xử lý các vụ việc phát sinh.

d) Việc thực hiện nguyên tắc tổ chức hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; thực hiện các quy định, quy chế, nội quy và chế độ làm việc.

- Việc thực hiện nguyên tắc tổ chức hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

- Việc thực hiện tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, cơ quan, đơn vị.

- Việc thực hiện các quy định, quy chế, nội quy và chế độ làm việc của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, cơ quan, đơn vị.

đ) Công tác phối hợp giữa cấp ủy và tập thể lãnh đạo; việc xây dựng đoàn kết, thống nhất trong nội bộ.

- Thực hiện công tác phối hợp giữa cấp ủy và tập thể lãnh đạo trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, xây dựng đảng bộ, chi bộ, cơ quan, đơn vị, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội trong sạch, vững mạnh.

- Việc xây dựng đoàn kết, thống nhất trong nội bộ của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, cơ quan, đơn vị.

e) Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; công tác cán bộ, xây dựng tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cải cách hành chính và xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh.

- Trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị đảm bảo theo mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra hoặc cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt.

- Trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cán bộ theo quy định, xây dựng, đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm; đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số trong hoạt động của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

- Trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc xây dựng tổ chức, cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh.

1.2. Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm

1.2.1. Đối với cấp ủy, tổ chức đảng (bao gồm cả đảng đoàn, ban cán sự đảng):

- Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm.

- Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra theo nghị quyết đại hội hoặc chương trình, kế hoạch công tác cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt về phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại và xây dựng Đảng, hệ thống chính trị (lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể).

- Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng chính quyền, cơ quan, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp và tổ chức đảng trực thuộc; các chỉ số đánh giá, xếp hạng đối với địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị (nếu có).

1.2.2. Đối với ủy ban Mặt trận Tổ quốc; các tổ chức chính trị - xã hội các cấp:

- Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo, hướng dẫn của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp trên.

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp ủy cùng cấp; Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội ngành dọc cấp trên giao trong năm.

- Kết quả đánh giá, xếp loại các đơn vị trực thuộc.

1.2.3. Đối với cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp tỉnh, cấp huyện:

- Việc tham mưu cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chủ trương, chương trình, kế hoạch công tác của cấp ủy trong năm.
- Việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ đối với cấp ủy cấp dưới.
- Kết quả công tác tham mưu và thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ được giao.
- Kết quả đánh giá, xếp loại các đơn vị trực thuộc (nếu có).

1.2.4. Đối với các cơ quan, đơn vị còn lại:

- Việc cụ thể hóa, xây dựng các chương trình, kế hoạch công tác trong năm để thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.
- Kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác; chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt, được lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể (nếu có).
- Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng các tập thể, cá nhân có liên quan trực tiếp; các chỉ số đánh giá, xếp hạng đối với địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị (nếu có).

1.3. Kết quả khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra.

2. Đối với cá nhân

2.1. Tiêu chí chung

a) Các tiêu chí về chính trị tư tưởng; phẩm chất đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; giữ gìn đoàn kết nội bộ; chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định những điều đảng viên không được làm; trách nhiệm, tác phong, lề lối, phương pháp làm việc; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; mức độ thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.

b) Các tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm (lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể); năng lực, uy tín; trách nhiệm nêu gương, sự gương mẫu của bản thân và người có quan hệ gia đình; giữ mối liên hệ mật thiết, gắn bó với quần chúng nhân dân.

c) Kết quả khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra.

2.2. Đối với đảng viên

a) Về chính trị tư tưởng; phẩm chất, đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc.

- Tư tưởng chính trị: Trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc học tập các nghị quyết, chỉ thị, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng.

- Phẩm chất đạo đức, lối sống: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cá nhân (nếu có); ý thức xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

- Ý thức tổ chức kỷ luật: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của địa phương, cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng, đóng đảng phí theo quy định; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú; trách nhiệm nêu gương của đảng viên.

- Trách nhiệm, tác phong, lề lối, phương pháp làm việc: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

b) Về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; năng lực, uy tín; trách nhiệm nêu gương, sự gương mẫu của bản thân và người có quan hệ gia đình; giữ mối liên hệ với quần chúng nhân dân.

- Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định (đảng, chính quyền, đoàn thể).

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm. Đối với đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức cần làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

- Trách nhiệm nêu gương, sự gương mẫu của bản thân và người có quan hệ gia đình; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ nhân dân; giữ mối liên hệ mật thiết, gắn bó với quần chúng nhân dân.

- Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp; kết quả đánh giá tín nhiệm định kỳ (nếu có).

c) Mức độ thực hiện cam kết, tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.

d) Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước.

đ) Kết quả kiểm điểm theo gợi ý của cấp có thẩm quyền (nếu có).

2.3. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp

2.3.1. Đối với cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý: Đánh giá theo tiêu chí chức danh trong Quy định của Bộ Chính trị và phân cấp quản lý cán bộ.

2.3.2. Các chức danh thuộc thẩm quyền đánh giá, xếp loại của Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Đánh giá theo tiêu chí trong Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

2.3.3. Các chức danh khác do các đảng đoàn, ban cán sự đảng; ban thường vụ các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh; lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và tương đương cụ thể hóa theo Quy định của Bộ Chính trị về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp và Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

Điều 11. Phương pháp, quy trình đánh giá, xếp loại

1. Căn cứ các tiêu chí đánh giá, mức xếp loại chất lượng được quy định cụ thể cho từng tập thể, cá nhân và ý kiến của các cơ quan liên quan tham gia đánh giá, xác định mức độ đạt được của từng tiêu chí theo 4 cấp độ (Xuất sắc, Tốt, Trung bình, Kém), làm cơ sở để cấp có thẩm quyền nhận xét, đánh giá và xếp loại chất lượng đối với mỗi tập thể, cá nhân.

2. Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Đảng bộ tỉnh tự đánh giá, xếp loại: Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các đảng đoàn, ban cán sự đảng, các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy tham mưu Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tự đánh giá, xếp loại Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Đảng bộ tỉnh, báo cáo Bộ Chính trị (qua Ban Tổ chức Trung ương) theo quy định.

3. Việc đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân được thực hiện theo 3 bước như sau:

3.1. Bước 1: Tập thể, cá nhân tự đánh giá, xếp loại

Căn cứ tiêu chí xếp loại, từng tổ chức, tập thể, cá nhân tự phân tích chất lượng và xếp loại vào 1 trong 4 mức "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ", "Hoàn thành tốt nhiệm vụ", "Hoàn thành nhiệm vụ", "Không hoàn thành nhiệm vụ" theo quy định tại Điều 12.

3.1.1. Đối với tổ chức đảng

Căn cứ 4 cấp độ (Xuất sắc, Tốt, Trung bình, Kém) của từng tiêu chí đánh giá chất lượng đã được cụ thể hóa cho từng loại hình tổ chức đảng (các Mẫu 3a, 3b, 3c, 3d, 3đ, 3e, 3f, 3g) và tiêu chí xếp loại chất lượng đã được quy định, ban chấp hành đảng bộ, chi bộ tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, chi bộ mình như sau:

- Ban thường vụ cấp ủy, chi ủy đối với chi bộ (bí thư nơi không có ban thường vụ, chi ủy): Phân tích kết quả đạt được của từng tiêu chí đánh giá để tự xếp từng tiêu chí đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc” hoặc “Tốt”, hoặc “Trung bình” hoặc “Kém” vào cột tương ứng của Mẫu 3a, 3b, 3c, 3d, 3đ, 3e, 3f, 3g để trình hội nghị ban chấp hành đảng bộ, hội nghị chi bộ.

- Tổ chức hội nghị ban chấp hành, hội nghị chi bộ: Căn cứ kết quả tự đánh giá trong Mẫu 3a, 3b, 3c, 3d, 3đ, 3e, 3f, 3g, hội nghị ban chấp hành đảng bộ, hội nghị chi bộ thảo luận, biểu quyết bằng phiếu kín để xác định mức xếp loại chất lượng của đảng bộ, chi bộ theo 1 trong 4 mức (Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ; mức đề nghị xếp loại chất lượng theo mức của hơn một nửa thành viên dự hội nghị); báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp.

3.1.2. Đối với cơ quan, đơn vị

Căn cứ 4 cấp độ (Xuất sắc, Tốt, Trung bình, Kém) của từng tiêu chí đánh giá chất lượng đã được cụ thể hóa cho cơ quan, đơn vị (Mẫu 4) và tiêu chí xếp loại chất lượng đã được quy định, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị tự đánh giá, xếp loại chất lượng cơ quan, đơn vị như sau:

- Tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị: Phân tích kết quả đạt được của từng tiêu chí đánh giá để tự xếp từng tiêu chí đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc” hoặc “Tốt”, hoặc “Trung bình” hoặc “Kém” vào cột tương ứng của Mẫu 4 để trình hội nghị toàn thể cơ quan, đơn vị.

- Tổ chức hội nghị toàn thể cơ quan, đơn vị (Đối với nơi có từ 30 người trở lên, thành phần tham dự gồm: Tập thể lãnh đạo; trưởng các đơn vị trực thuộc; trưởng các đoàn thể. Đối với nơi dưới 30 người hoặc không có tổ chức cấu thành, thành phần gồm toàn thể cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị): Căn cứ kết quả tự đánh giá trong Mẫu 4, hội nghị thảo luận, biểu quyết bằng phiếu kín để xác định mức xếp loại chất lượng của cơ quan, đơn vị theo 1 trong 4 mức (Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ; mức đề nghị xếp loại chất lượng theo mức của hơn một nửa thành viên dự hội nghị); báo cáo cấp có thẩm quyền.

3.1.3. Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, xếp loại mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng đối tượng, tập thể lãnh đạo, quản lý tự phân tích chất lượng (xác định các cấp độ “Xuất sắc”, “Tốt”, “Trung bình”, “Kém” cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể theo mẫu 1a, 1b, 1c, 1d); xem xét, tự nhận mức xếp loại chất lượng trong Mẫu 1 (mức đề nghị xếp loại chất lượng theo mức của hơn một nửa thành viên dự hội nghị) và báo cáo cấp có thẩm quyền.

3.1.4. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, xếp loại mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng đối tượng, cán bộ tự phân tích chất lượng, xác định cấp độ "Xuất sắc", "Tốt", "Trung bình", "Kém" cho từng tiêu chí đánh giá và xem xét, tự nhận mức xếp loại chất lượng trong Mẫu 2B; báo cáo trước tập thể lãnh đạo trong cuộc họp kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cuối năm.

3.1.5. Đối với đảng viên

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, xếp loại mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng đối tượng, đảng viên tự phân tích chất lượng (xác định cấp độ “Xuất sắc”, “Tốt”, “Trung bình”, “Kém” cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể) và xem xét, tự nhận mức chất lượng trong Mẫu 2A đối với đảng viên không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, Mẫu 2B đối với đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; báo cáo trước chi bộ trong cuộc họp kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên cuối năm.

3.2. Bước 2: Thẩm định và đề xuất xếp loại

3.2.1. Trên cơ sở kết quả tự đánh giá, xếp loại của tập thể, cá nhân và ý kiến tham gia của cơ quan có liên quan, cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ thẩm định và đề xuất mức xếp loại chất lượng, cụ thể như sau:

a) Đánh giá, xếp loại cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, tổ chức đảng:

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các cơ quan liên quan đối với ban thường vụ, đảng bộ cấp huyện và tương đương để báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Ban tổ chức cấp ủy cấp huyện và tương đương chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các cơ quan liên quan đối với ban thường vụ cấp ủy cơ sở (ban chấp hành nơi không có ban thường vụ), chi ủy cơ sở, tổ chức cơ sở đảng trực thuộc để báo cáo ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương.

- Ban thường vụ đảng ủy cơ sở (bí thư đảng ủy nơi không có ban thường vụ) chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các cơ quan liên quan đối với đảng bộ bộ phận, đảng ủy bộ phận; chi bộ, chi ủy trực thuộc đảng ủy cơ sở; chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận để báo cáo đảng ủy cơ sở.

b) Đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý và cơ quan, đơn vị: Ban Tổ chức Tỉnh ủy, ban tổ chức cấp ủy cấp huyện và tương đương, Sở Nội vụ, cơ quan tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ ở các ngành, thường trực hoặc ban thường vụ đảng ủy cơ sở chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các cơ quan liên quan đối với các tập thể lãnh đạo, quản lý và cơ quan, đơn vị để báo cáo cấp có thẩm quyền.

c) Đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý: Ban Tổ chức Tỉnh ủy, ban tổ chức cấp ủy cấp huyện và tương đương, Sở Nội vụ, cơ quan tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ ở các ngành, thường trực hoặc ban thường vụ đảng ủy cơ sở chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các cơ quan liên quan đối với cá nhân lãnh đạo, quản lý (theo phân cấp quản lý cán bộ) để báo cáo cấp có thẩm quyền.

d) Đánh giá, xếp loại đảng viên:

- Đối với đảng ủy cơ sở: Chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) tổng hợp mức tự xếp loại của đảng viên; ý kiến nhận xét của chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú để đề xuất mức xếp loại của từng đảng viên. Chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) tổ chức để đảng viên bỏ phiếu đề xuất mức xếp loại đối với từng đảng viên của chi bộ; sau đó, tổng hợp kết quả, đề xuất mức xếp loại chất lượng đối với từng đảng viên để báo cáo đảng ủy cơ sở. Bộ phận giúp việc cấp ủy tổng hợp, thẩm định đề xuất xếp loại đảng viên của các chi bộ trực thuộc báo cáo đảng ủy cơ sở.

- Đối với chi bộ cơ sở: Chi ủy cơ sở (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) tổng hợp mức tự xếp loại của đảng viên; ý kiến nhận xét của chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú để đề xuất mức xếp loại của từng đảng viên trình chi bộ cơ sở để thảo luận mức xếp loại và tiến hành bỏ phiếu, quyết định xếp loại chất lượng đảng viên.

3.2.2. Các cơ quan liên quan tham gia đánh giá, xếp loại thực hiện việc phân tích chất lượng, đề xuất đánh giá, xếp loại chất lượng (đánh giá ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm và đề xuất mức xếp loại) đối với tập thể, cá nhân có liên quan khi được yêu cầu theo trách nhiệm, thẩm quyền, cụ thể như sau:

a) Đối với tập thể:

Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ, ban tổ chức cấp ủy cấp huyện và tương đương, cơ quan tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ ở các ngành, ban thường vụ đảng ủy cấp xã sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của các cơ quan có liên quan như sau:

- Đánh giá, xếp loại cấp ủy, tổ chức đảng:

+ Đảng đoàn, ban cán sự đảng: Lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy.

+ Đảng bộ cấp huyện và tương đương: Lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Đảng đoàn HĐND, Ban Cán sự đảng UBND; Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, đảng đoàn các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; Ban Thường vụ Tỉnh đoàn.

+ Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương: Lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Đảng đoàn HĐND tỉnh, Ban Cán sự đảng UBND tỉnh.

+ Đảng bộ xã, phường, thị trấn: Lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp huyện; thường trực HĐND, tập thể lãnh đạo UBND; ban thường trực ủy ban Mặt trận Tổ quốc và ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện.

+ Ban thường vụ đảng ủy xã, phường, thị trấn: Lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp huyện; thường trực HĐND, tập thể lãnh đạo UBND cấp huyện.

+ Tổ chức cơ sở đảng còn lại: Lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp huyện và tương đương.

+ Ban thường vụ cấp ủy cơ sở (cấp ủy cơ sở nơi không có ban thường vụ cấp ủy) còn lại: Lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp huyện và tương đương.

+ Chi bộ, chi ủy trực thuộc đảng ủy cấp xã: Lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của thường trực HĐND, tập thể UBND, ban thường trực ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã (riêng đối với chi bộ, chi ủy trường học, trạm y tế, công an, quân sự cấp xã lấy thêm ý kiến đánh giá (không đề xuất mức xếp loại) của lãnh đạo cơ quan, đơn vị cấp trên trực tiếp của cơ quan, đơn vị có tổ chức đảng).

- Đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý và cơ quan, đơn vị:

+ Các sở, ngành và tương đương thuộc UBND tỉnh: Lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của Đảng đoàn HĐND tỉnh, Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc.

+ Trường chính trị tỉnh, Báo Lai Châu, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn: Lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy.

+ Các phòng và tương đương thuộc sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và tương đương: Lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của cấp ủy cơ sở của sở, ban, ngành, đoàn thể mình.

+ Thường trực HĐND cấp huyện: Lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của Ban cán sự đảng UBND tỉnh, ban thường vụ cấp ủy cùng cấp.

+ Tập thể lãnh đạo UBND cấp huyện: Lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của Đảng đoàn HĐND tỉnh, ban thường vụ cấp ủy cùng cấp.

+ Cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc cấp ủy cấp huyện và tương đương: Lấy ý kiến đánh giá của tập thể lãnh đạo cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy theo ngành dọc (không đề xuất mức xếp loại).

+ Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện: Lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của thường trực HĐND, tập thể lãnh đạo UBND cấp huyện; Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, đảng đoàn tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn tham gia đánh giá theo ngành dọc (không đề xuất mức xếp loại).

+ Trung tâm chính trị cấp huyện: Lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp huyện.

+ Các phòng và tương đương thuộc UBND cấp huyện: Lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của thường trực HĐND, tập thể lãnh đạo UBND cấp huyện.

+ Thường trực HĐND, tập thể lãnh đạo UBND cấp xã: Lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của thường trực HĐND cấp huyện (đối với HĐND cấp xã), tập thể lãnh đạo UBND cấp huyện (đối với UBND cấp xã); ban thường vụ đảng ủy cùng cấp.

+ Ban thường trực ủy ban Mặt trận Tổ quốc và ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã (ban chấp hành nơi không có ban thường vụ): Lấy ý kiến đánh giá của thường trực HĐND, tập thể lãnh đạo UBND cấp xã; ban thường trực ủy ban Mặt trận Tổ quốc, ban thường vụ tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện theo ngành dọc (không đề xuất mức xếp loại).

+ Các tập thể còn lại do cấp có thẩm quyền quy định.

b) Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp:

- Các chức danh thuộc thẩm quyền đánh giá, xếp loại của Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Thực hiện theo quy trình đánh giá trong Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

- Các chức danh khác do các đảng đoàn, ban cán sự đảng; ban thường vụ các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh; lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và tương đương cụ thể hóa theo Quy định của Bộ Chính trị về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp và Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

3.3. Bước 3: Cấp có thẩm quyền quyết định nhận xét, đánh giá và xếp loại chất lượng theo thẩm quyền quy định tại Điều 13 Quy định này.

4. Đánh giá, xếp loại hoạt động của chính quyền, công tác chuyên môn, đoàn thể trước, tổ chức đảng sau; tập thể cấp dưới trước, cấp trên sau; tập thể lãnh đạo, quản lý trước, cá nhân thành viên sau.

- Sau khi hoàn thành đánh giá, xếp loại các địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị thì đánh giá, xếp loại đối với người đứng đầu.

- Thực hiện thống nhất việc đánh giá, xếp loại đối với tổ chức, tập thể lãnh đạo, quản lý từ cấp cơ sở đến cấp tỉnh.

5. Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên tại chi bộ, đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức ở nơi giữ chức vụ cao nhất. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức kiêm nhiệm nhiều chức danh, chức vụ mà chức danh, chức vụ tương đương nhau thì đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm ở nơi có thời gian công tác nhiều hơn.

6. Đối với những tập thể, cá nhân sau khi có kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng nếu có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có dấu hiệu vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật Nhà nước, mất đoàn kết nội bộ thì cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ đạo kiểm tra, xác minh, thẩm định, xem xét lại kết quả đánh giá, xếp loại.

7. Một số điểm lưu ý trong kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng

7.1. Hằng năm, các tổ chức, cơ quan, đơn vị giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể (hoặc xác định chỉ tiêu, nhiệm vụ theo nghị quyết, chương trình, kế hoạch) đối với từng tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý để làm căn cứ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng.

7.2. Tập thể, cá nhân phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại chất lượng. Cá nhân vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại chất lượng thì phải tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng trong thời gian sớm nhất.

7.3. Đảng viên là công chức, viên chức thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng sau khi có kết quả đánh giá, xếp loại công chức, viên chức.

7.4. Cấp ủy, tổ chức đảng mới được thành lập, chia tách, sáp nhập chưa đủ 06 tháng tính đến thời điểm đánh giá, xếp loại vẫn tiến hành kiểm điểm theo quy định, nhưng không đánh giá, xếp loại.

7.5. Cán bộ lãnh đạo, quản lý được bổ nhiệm chức vụ chưa đủ 06 tháng tính đến thời điểm đánh giá, xếp loại vẫn tiến hành kiểm điểm theo quy định, nhưng không đánh giá, xếp loại, thực hiện như sau:

- Trường hợp công chức, viên chức được bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý lần đầu thì đánh giá, xếp loại công chức, viên chức theo quy định; kiểm điểm việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ lãnh đạo, quản lý được bổ nhiệm nhưng không đánh giá, xếp loại.

- Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức đã là lãnh đạo, quản lý được bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý mới trong cùng một cơ quan, đơn vị thì đánh giá, xếp loại đối với chức vụ lãnh đạo, quản lý trước khi được bổ nhiệm; đồng thời kiểm điểm việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ đối với chức vụ lãnh đạo, quản lý mới nhưng không đánh giá, xếp loại.

- Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức đã là lãnh đạo, quản lý được điều động, luân chuyển, bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở cơ quan, đơn vị mới thì cơ quan, đơn vị cũ có trách nhiệm gửi nhận xét, đánh giá việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của chức vụ trước khi được bổ nhiệm về cơ quan, đơn vị mới để thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại theo quy định.

7.6. Các tổ chức đảng mới được chuyển giao, tiếp nhận trong năm thì lấy ý kiến đánh giá, nhận xét của cấp ủy cấp trên trực tiếp (nơi chuyển giao) làm cơ sở để đánh giá, xếp loại ở nơi mới tiếp nhận.

7.7. Tổ chức đảng chỉ có bí thư hoặc bí thư và phó bí thư thì kiểm điểm ở tổ chức đảng; tập thể lãnh đạo, quản lý có dưới 03 thành viên thì kiểm điểm ở tập thể cơ quan, đơn vị nơi công tác và trưởng các đơn vị trực thuộc.

7.8. Đảng viên nghỉ ốm tổng thời gian trong năm từ 03 tháng trở lên hoặc đảng viên nghỉ thai sản thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm được căn cứ vào kết quả làm việc thực tế của năm đó.

7.9. Đảng viên đang sinh hoạt đảng tạm thời thì kiểm điểm, đánh giá, xếp loại ở nơi sinh hoạt đảng chính thức. Trước khi đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên phải lấy nhận xét của chi bộ nơi sinh hoạt tạm thời gửi chi bộ nơi sinh hoạt chính thức để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

7.10. Đảng viên chuyển công tác có thời gian sinh hoạt đảng ở tổ chức đảng trước đây từ 06 tháng trở lên thì phải lấy ý kiến nhận xét của tổ chức đảng trước đây gửi về tổ chức đảng đang sinh hoạt để làm căn cứ đánh giá, xếp loại.

7.11. Cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy thì phải kiểm điểm trách nhiệm trong thời gian trước khi bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy và thực hiện kiểm điểm tại chi bộ nơi đang sinh hoạt.

7.12. Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu, trừ trường hợp người đứng đầu mới chuyển đến không liên quan mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị mới.

7.13. Những nơi có dưới 05 tổ chức đảng; 05 tập thể lãnh đạo, quản lý, cơ quan, đơn vị; 05 đảng viên; 05 cán bộ lãnh đạo, quản lý và có 100% tập thể, cá nhân xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” thì chọn 01 tổ chức đảng; 01 tập thể lãnh đạo, quản lý, cơ quan, đơn vị; 01 đảng viên; 01 cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” nếu đủ điều kiện theo quy định.

7.14. Ở những nơi có điều kiện nên tổ chức đánh giá theo tháng, quý, 06 tháng; có thể thí điểm các phương pháp đánh giá phù hợp, có hiệu quả và đảm bảo kết quả thực chất hơn.

Điều 12. Tiêu chí xếp loại

Xếp loại chất lượng theo 4 mức:

1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Là tập thể, cá nhân có nhiều thành tích nổi bật; là điển hình để tập thể, cá nhân khác học tập, noi theo; các tiêu chí đánh giá đều đạt "Tốt" trở lên; trong đó, những tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm (đối với tập thể), kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm (đối với cá nhân) đều được đánh giá đạt "Xuất sắc" bằng sản phẩm cụ thể.

1.1. Đối với tập thể:

- Không có tổ chức trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật.

- Đối với đảng bộ, chi bộ: Ngoài các tiêu chí trên còn phải đạt các tiêu chí sau:

+ Đối với đảng bộ phải có 100% số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên, trong đó có từ 70% được xếp loại chất lượng "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên. Đối với chi bộ phải có 100% đảng viên được xếp loại chất lượng "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên, trong đó có từ 70% được xếp loại chất lượng "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên; có 100% các buổi sinh hoạt chi bộ được xếp loại "Khá" trở lên, trong đó có từ 30% xếp loại "Tốt" (tiêu chí đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ thực hiện theo Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

+ Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên.

1.2. Đối với cá nhân: Hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, trong đó có ít nhất 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành vượt mức.

Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ".

1.3. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý: Ngoài các tiêu chuẩn chung, phải thực sự gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lễ lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật; địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 50% chỉ tiêu (nhiệm vụ) cơ bản hoàn thành vượt mức; 100% cơ quan, đơn vị thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó có ít nhất 70% số đơn vị xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

1.4. Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tập thể, cá nhân được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% số được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" theo từng nhóm đối tượng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng, cụ thể như sau:

- Đối với cấp ủy, tổ chức đảng: Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng ban thường vụ, cấp ủy, tổ chức đảng được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% số ban thường vụ, cấp ủy, tổ chức đảng cùng cấp trực thuộc được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ".

- Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý và cơ quan, đơn vị: Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tập thể lãnh đạo, quản lý và cơ quan, đơn vị được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% số được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" theo từng đối tượng tập thể lãnh đạo, quản lý và cơ quan, đơn vị trực thuộc cấp tỉnh hoặc cấp huyện.

- Đối với đảng viên: Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng đảng viên được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% số đảng viên được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trong từng chi bộ.

- Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% số được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" theo chức danh tương đương ở từng cấp, từng ngành, từng lĩnh vực.

- Các đồng chí phó chủ tịch HĐND tỉnh, phó chủ tịch UBND tỉnh, phó trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh (không là ủy viên ban thường vụ) tính trên tổng số phó chủ tịch HĐND tỉnh, phó chủ tịch UBND tỉnh, phó trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh. Các đồng chí phó chủ tịch HĐND, phó chủ tịch UBND cấp huyện (không là ủy viên ban thường vụ) tính trên tổng số ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và phó chủ tịch HĐND, phó chủ tịch UBND cấp huyện được đánh giá, xếp loại.

- Các đồng chí chánh văn phòng cấp ủy; trưởng các cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện (không là ủy viên ban thường vụ) tính trên tổng số các đồng chí cấp trưởng được đánh giá, xếp loại của các đơn vị nêu trên.

2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

Là tập thể, cá nhân có các tiêu chí được đánh giá đạt "Trung bình" trở lên; trong đó, những tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm (đối với tập thể), kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm (đối với cá nhân) đều được đánh giá đạt "Tốt" trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

2.1. Đối với tập thể:

- Không có tổ chức trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

- Đối với đảng bộ, chi bộ: Ngoài tiêu chí trên phải đạt các tiêu chí:

+ Đối với đảng bộ phải có 100% số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên, trong đó có từ 50% được xếp loại chất lượng "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên. Đối với chi bộ phải có 100% đảng viên được xếp loại chất lượng "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên, trong đó có từ 50% được xếp loại chất lượng "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên; có 100% các buổi sinh hoạt chi bộ được xếp loại "Trung bình" trở lên, trong đó có từ 70% xếp loại "Khá" (tiêu chí đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ thực hiện theo Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

+ Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên.

2.2. Đối với cá nhân: Hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên.

2.3. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý: Ngoài các tiêu chuẩn chung, phải gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lễ lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật; địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 80% số lượng công việc được giao hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng; 100% cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại từ hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

3. Hoàn thành nhiệm vụ

Là tập thể, cá nhân có các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt "Trung bình" trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

3.1. Đối với tập thể: Không có tổ chức trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

Đối với chi bộ, ngoài tiêu chí trên còn phải có 100% các buổi sinh hoạt chi bộ được xếp loại "Trung bình" trở lên (tiêu chí đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ thực hiện theo Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

3.2. Đối với cá nhân: Các nhiệm vụ được giao đều hoàn thành, có không quá 20% số tiêu chí chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ.

Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên.

3.3. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý: Ngoài các tiêu chuẩn chung, phải gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lề lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật; địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành trên 70% các chỉ tiêu, nhiệm vụ; có ít nhất 70% số cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ.

4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Là các tập thể, cá nhân có các tiêu chí đánh giá ở mức "Kém" hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

4.1. Đối với tổ chức, cơ quan, đơn vị

- Có đơn vị trực thuộc xảy ra vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực hoặc các vi phạm khác bị xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

- Chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm và có các chỉ tiêu chủ yếu không đạt kế hoạch giao (trừ trường hợp bất khả kháng).

- Có từ 02 tổ chức trong các tổ chức: Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp xếp loại chất lượng "Không hoàn thành nhiệm vụ".

- Tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật hoặc có trên 20% số đơn vị trực thuộc bị kỷ luật trong năm.

4.2. Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý

- Bị cấp có thẩm quyền đánh giá, kết luận mất đoàn kết nội bộ; có thành viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

- Địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình trực tiếp lãnh đạo, quản lý chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm và có các chỉ tiêu chủ yếu không đạt kế hoạch giao (trừ trường hợp bất khả kháng).

- Bị xử lý kỷ luật hoặc thành viên bị kỷ luật trong năm (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

4.3. Đối với cá nhân:

- Bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; vi phạm những điều đảng viên không được làm; vi phạm trách nhiệm nêu gương, ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân và cơ quan, đơn vị nơi công tác.

- Có trên 50% số tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm được đánh giá không hoàn thành.

- Có trên 50% số phiếu tín nhiệm thấp tại kỳ lấy phiếu tín nhiệm theo quy định trong năm đánh giá.

- Bị xử lý kỷ luật trong năm đánh giá (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

4.4. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý: Địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mình trực tiếp phụ trách hoàn thành dưới 70% số chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, đề ra hoặc xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ; hoặc cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp của mình liên quan đến tham nhũng, tiêu cực và bị xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

4.5. Trường hợp tập thể, cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra từ năm trước, thời điểm trước nhưng đến thời điểm năm đánh giá, xếp loại mới bị cấp có thẩm quyền quyết định thi hành kỷ luật hoặc tập thể, cá nhân bị cấp có thẩm quyền quyết định tăng nặng hình thức kỷ luật trong năm đánh giá, xếp loại thì tổ chức đảng cấp trên có thẩm quyền căn cứ vào hình thức kỷ luật, nội dung, động cơ, tính chất, mức độ, hậu quả, nguyên nhân vi phạm, hoàn cảnh cụ thể để xem xét đánh giá, xếp loại lại tại thời điểm xảy ra khuyết điểm, vi phạm, thực hiện như sau:

- Sau khi quyết định thi hành kỷ luật tập thể, cá nhân có hiệu lực, cấp ủy cấp trên trực tiếp căn cứ vào hình thức kỷ luật, thời điểm xảy ra khuyết điểm, vi phạm được ghi trên quyết định thi hành kỷ luật để tiến hành đánh giá lại kết quả xếp loại chất lượng tại thời điểm đó ở mức không hoàn thành nhiệm vụ; đối với trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả thì cân nhắc kỹ lưỡng nội dung, động cơ, tính chất, mức độ, hậu quả, hoàn cảnh, nguyên nhân vi phạm để xem xét, quyết định đánh giá lại kết quả cho phù hợp.

- Ra quyết định hủy bỏ kết quả xếp loại cũ và công nhận kết quả xếp loại mới theo Mẫu 05. Chỉ đạo các cơ quan có liên quan thực hiện việc hủy bỏ các nội dung về thi đua khen thưởng (nếu có) theo thẩm quyền để đảm bảo thống nhất, đồng bộ với các quy định có liên quan.

4.6. Trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở cơ quan, đơn vị cũ nhưng bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở cơ quan, đơn vị mới chuyển đến thì tính vào kết quả đánh giá, xếp loại của cơ quan, đơn vị cũ (không quy trách nhiệm cho cơ quan, đơn vị mới).

4.7. Trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở cả cơ quan, đơn vị cũ và cơ quan, đơn vị mới, bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở cơ quan, đơn vị cũ và cơ quan, đơn vị mới chuyển đến thì tính hình thức kỷ luật vào kết quả đánh giá, xếp loại theo thời điểm xác định hành vi vi phạm tại mỗi cơ quan, đơn vị.

Điều 13. Trách nhiệm, thẩm quyền trong đánh giá, xếp loại

1. Cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý, trước hết là người đứng đầu địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý.

2. Từng tập thể, cá nhân có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc việc tự đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm theo quy định.

3. Cấp ủy cấp trên trực tiếp quyết định, kiểm tra, giám sát kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại; xem xét hủy bỏ, đánh giá, xếp loại lại kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại và chấn chỉnh, xử lý nghiêm đối với tập thể, cá nhân có liên quan vi phạm quy định về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng: Đảng đoàn, ban cán sự đảng, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn; đảng bộ, ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương; tập thể lãnh đạo, quản lý và cơ quan: Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp của Tỉnh ủy.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền cho:

+ Đảng đoàn HĐND tỉnh chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng: Tập thể lãnh đạo, quản lý và cơ quan: Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh, các ban của HĐND tỉnh. Thường trực HĐND cấp huyện.

+ Ban cán sự đảng UBND tỉnh chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng: Tập thể lãnh đạo, quản lý và cơ quan, đơn vị: Các sở, ban, ngành và tương đương thuộc UBND tỉnh. Tập thể lãnh đạo UBND cấp huyện, tập thể lãnh đạo các doanh nghiệp nhà nước; ban thường vụ các tổ chức hội có giao biên chế.

- Tập thể lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và tương đương chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý và các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

- Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng: Đảng bộ, chi bộ cơ sở; ban thường vụ đảng ủy cơ sở (nơi không có ban thường vụ thì đánh giá, xếp loại đảng ủy cơ sở); chi ủy cơ sở; tập thể lãnh đạo, quản lý và cơ quan, đơn vị: Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp của cấp ủy cấp huyện và tương đương; ban thường trực ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện, ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện và tương đương; tập thể lãnh đạo, quản lý và các phòng, ban và tương đương thuộc HĐND, UBND cấp huyện; thường trực HĐND, tập thể UBND cấp xã.

- Đảng ủy cơ sở chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng: Đảng bộ, đảng ủy bộ phận; chi bộ, cấp ủy chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở; chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận; ban thường trực ủy ban Mặt trận Tổ quốc, ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã (nơi không có ban thường vụ thì đánh giá, xếp loại ban chấp hành); đảng viên trong đảng bộ.

- Chi bộ cơ sở quyết định xếp loại đảng viên trong chi bộ.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm toàn diện về việc quán triệt, tổ chức thực hiện Quy định này.

2. Thời điểm thực hiện việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân hằng năm được tiến hành vào dịp cuối năm và hoàn thành trước khi tổng kết công tác năm của tổ chức, cơ quan, đơn vị (kết thúc trước 31/12 hằng năm).

Đối với các tổ chức, cơ quan, đơn vị có tính chất đặc thù theo chức năng, nhiệm vụ quy định chưa tổng kết vào dịp cuối năm thì cấp trên trực tiếp có thẩm quyền quy định, hướng dẫn thực hiện hoàn thành trước 15/01 năm sau.

Đối với tập thể, cá nhân ở các trường học, các cơ sở giáo dục, việc xem xét đánh giá, xếp loại căn cứ trên kết quả công tác của năm học; thống nhất kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân hoàn thành trước 31/12 hằng năm để đảm bảo tính đồng bộ trong toàn Đảng.

3. Coi trọng công tác kiểm tra, giám sát; kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm người đứng đầu và tập thể, cá nhân thực hiện không đúng quy định.

Điều 15. Thông báo và sử dụng kết quả

1. Kết quả kiểm điểm là cơ sở để thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm của tập thể, cá nhân.

2. Kết quả đánh giá, xếp loại và nội dung nhận xét, đánh giá được thông báo tới đối tượng đánh giá và tập thể, cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng đánh giá.

3. Tập thể, cá nhân đã được xếp loại chất lượng nhưng sau đó, phát hiện có khuyết điểm, không bảo đảm tiêu chuẩn của mức xếp loại thì cấp có thẩm quyền xem xét hủy bỏ và xếp loại lại.

4. Kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại là căn cứ đề ra các nhiệm vụ, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm để củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể

lãnh đạo, quản lý của các địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị; là cơ sở để thực hiện các nội dung về công tác tổ chức, cán bộ, đánh giá người đứng đầu và các tập thể, cá nhân có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng; đồng thời, là cơ sở để bình xét thi đua khen thưởng hằng năm.

Đối với tổ chức đảng: Các cấp ủy lựa chọn những tổ chức đảng được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu trong năm để xét tặng giấy khen, bằng khen.

Đối với đảng viên: Các cấp ủy lựa chọn những đảng viên được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” để xét khen thưởng đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” trong năm.

Điều 16. Bảo lưu ý kiến và khiếu nại kết quả đánh giá, xếp loại

1. Các tập thể, cá nhân có quyền trình bày, bảo lưu ý kiến lên cấp trên trực tiếp những vấn đề, nội dung chưa đồng tình về kết quả đánh giá, xếp loại, nhưng phải chấp hành kết luận nhận xét, đánh giá, xếp loại của cấp có thẩm quyền.

2. Khi có khiếu nại bằng văn bản về nội dung nhận xét, đánh giá và kết quả xếp loại thì cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại có trách nhiệm xem xét, kết luận và thông báo bằng văn bản đến tập thể, cá nhân khiếu nại, kiến nghị.

Điều 17. Quản lý hồ sơ

Hồ sơ được thể hiện bằng văn bản, lưu giữ tại cấp có thẩm quyền quản lý gồm:

- Bản kiểm điểm cá nhân, báo cáo kiểm điểm tập thể.
- Bản nhận xét của cấp ủy nơi cư trú (đối với cá nhân).
- Biên bản hội nghị kiểm điểm, đánh giá, xếp loại.
- Tổng hợp kết quả thẩm định của cơ quan chủ trì tham mưu, giúp việc.
- Kết luận đánh giá, kết quả xếp loại của cấp có thẩm quyền.
- Bản tổng hợp kết quả đánh giá, xếp loại.
- Văn bản gợi ý kiểm điểm (nếu có).
- Văn bản tham gia, góp ý của các tổ chức, tập thể, cá nhân có liên quan (nếu có).
- Hồ sơ giải quyết khiếu nại, kiến nghị về kết quả đánh giá, xếp loại (nếu có).
- Các văn bản khác (nếu có).

Điều 18. Tổ chức thực hiện

1. Trên cơ sở văn bản hướng dẫn của các cơ quan Trung ương: Các đảng đoàn, Ban cán sự đảng UBND tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn theo

chức năng, nhiệm vụ rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành văn bản có liên quan về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức, cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý.

2. Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, ban thường vụ các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh, các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh:

- Hằng năm, chủ động xây dựng kế hoạch kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân ở cấp mình, đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện ở cấp dưới bảo đảm đúng mục đích, yêu cầu và tiến độ đề ra. Chú trọng việc sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm; kịp thời đề ra giải pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm; tập trung củng cố các tập thể và giúp đỡ cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ.

- Đối với Đảng bộ Công an tỉnh, Quân sự tỉnh, Bộ đội Biên phòng tỉnh căn cứ quy định này và các quy định, hướng dẫn của ngành dọc cấp trên để thực hiện cho phù hợp.

3. Ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp thành lập các đoàn (hoặc tổ) công tác dự, chỉ đạo kiểm điểm ở những nơi có gợi ý kiểm điểm; phân công cấp ủy viên, cán bộ các ban tham mưu, giúp việc của cấp ủy dự, chỉ đạo và tổng hợp kết quả kiểm điểm ở cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý cấp dưới và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy phân công các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy dự, chỉ đạo kiểm điểm đối với các đảng bộ được phân công phụ trách. Ban Thường vụ Tỉnh ủy gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân (nếu thấy cần thiết) và phân công các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy dự, chỉ đạo kiểm điểm. Ban Tổ chức Tỉnh ủy, UBKT Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy cử cán bộ dự kiểm điểm ban thường vụ các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh và tập thể lãnh đạo được Ban Thường vụ Tỉnh ủy gợi ý kiểm điểm.

4. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, các ban đảng tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và định kỳ hằng năm báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy; hằng năm, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

5. Thời gian hoàn thành, gửi hồ sơ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân ở mỗi cấp thực hiện theo kế hoạch hằng năm của cấp trên trực tiếp theo Mẫu 6. Các đảng đoàn, ban cán sự đảng; các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh; các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh gửi báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) trước ngày 10/01 năm sau.

6. Kết thúc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân; sau khi có thông báo nhận xét, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân của cấp có thẩm quyền, chậm nhất sau 15 ngày, tập thể, cá nhân phải xây dựng kế hoạch khắc phục hạn chế, khuyết điểm (Kế hoạch của tập thể gửi cấp trên trực tiếp. Kế hoạch của cá nhân gắn với bản cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm, gửi cấp ủy chi bộ nơi đảng viên sinh hoạt và cơ quan tham mưu cho cấp có thẩm quyền nhận xét, đánh giá cán bộ theo quy định).

Điều 19. Hiệu lực thi hành

Quy định này thay thế Quy định số 22-QĐ/TU, ngày 22/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; có hiệu lực từ ngày ký và được phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng (b/c),
- Ban Tổ chức Trung ương,
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng tỉnh,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và tương đương,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu VPTU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Vũ Mạnh Hà